

KIẾN TRÚC TỊNH XÁ NGỌC VIÊN

Nguyễn Tiến Đạt¹

¹Khoa Kiến Trúc, Trường ĐH Xây dựng Miền Tây

Nhận ngày 16/04/2021, thẩm định ngày 25/4/2021, chỉnh sửa ngày 11/05/2021, chấp nhận đăng 23/06/2021

Tóm tắt

Hệ phái Khất sĩ (HPKS) do Tổ sư Minh Đăng Quang sáng lập với chủ trương kết hợp 2 hệ phái Bắc truyền và Nam truyền với phương châm “Nối truyền Thích Ca chánh pháp”. Tuy được ra đời muộn nhưng HPKS đã và đang phát triển rất mạnh, tập trung chủ yếu ở khu vực Nam Bộ.

Đến năm 2020, tỉnh Vĩnh Long có 205 cơ sở thờ tự trong đó 20 công trình là Tịnh xá. Kiến trúc Tịnh xá ở Vĩnh Long có sự ảnh hưởng lớn vì Vĩnh Long là quê hương của Tổ sư và cũng là nơi có ngôi Tổ đình của hệ phái, là Tịnh xá Ngọc Viên. Công trình này được hình thành theo dưới sự sáng lập của Tổ sư và được xem là một mô hình tương đối hoàn chỉnh có giá trị nhất trong kiến trúc hệ phái Khất sĩ tại Vĩnh Long và cả khu vực Nam bộ. Nghiên cứu này sẽ phân tích kiến trúc của ngôi Tịnh xá Ngọc Viên thông qua quy hoạch tổng thể đến kiến trúc của từng hạng mục và cả các chi tiết trang trí. Từ đó nhận định được đặc điểm kiến trúc và các giá trị của công trình làm cơ sở cho việc phát huy các giá trị của công trình này và các Tịnh xá khác trong khu vực.

Từ khóa: *Tịnh xá Vĩnh Long, kiến trúc Tịnh xá, Tịnh xá Ngọc Viên, Hệ phái Khất sĩ.*

Abstract

The Karma Sect (HPKS) was founded by To Minh Dang Quang with the policy of combining the two sects of the North and South. With the motto "Connect the transmission of Sakyamuni Dharma". Although born late, HPKS has been developing strongly, mainly in the Southern region.

Vinh Long province currently has 205 worshiping establishments, of which 20 are Tinh amnels. The Vihara architecture in Vinh Long has a great influence because Vinh Long is the home of the Patriarch and is also home to the ancestral house of the sect, which is Ngoc Vien Monastery. This work was formed under the founding of the Patriarch and is considered to be the most valuable relatively complete model in the architecture of the mendicant sect in Vinh Long and the Southern region. This study will analyze the architecture of this Vihara from the master plan to the architecture and also decorative details. Since then, the architectural features and values of the building are identified as a basis for promoting the values of this building and other nunnery in the area.

Keywords: *Vihara, Vinh Long, architecture of the monastery, Ngoc Vien monastery, Buddhist sect.*

1. Quá trình hình thành và phát triển kiến trúc Phật giáo khất sĩ

1.1. Sơ lược lịch sử hình thành Phật giáo Khất sĩ

ĐPKS chính thức ra đời vào năm 1947 tại Mỹ Tho, hệ phái Phật giáo mới này được hình thành tạo nên một hệ tư tưởng mang đậm tính dân tộc sâu sắc bởi hình thức tu học, phương pháp hành trì, kiến trúc đạo tràng,... tất cả đều thuần Việt, thể hiện được tính phổ biến, gần gũi và dễ hiểu, dễ học, dễ hành trì của người Việt.

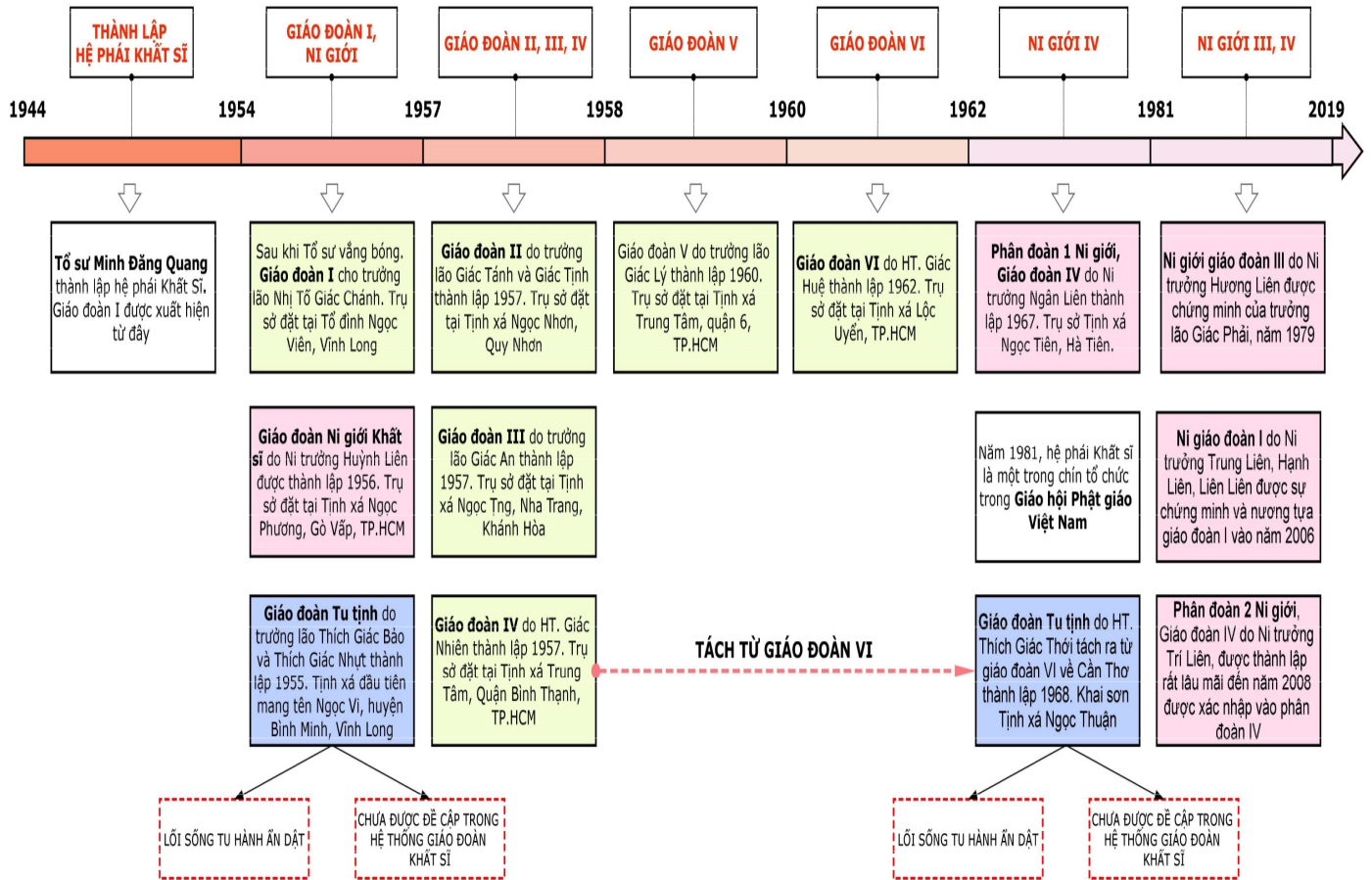
Năm 1948, Tổ sư Minh Đăng Quang thành lập đoàn du Tăng Khất sĩ đầu tiên, bao gồm 21 vị sư, xuất phát từ Vĩnh Long đi hành đạo lên vùng Sài Gòn, Gia Định và miền Đông Nam Bộ. Lần đầu tiên xuất hiện trong suốt 2.000 năm lịch sử Phật giáo Việt Nam, đoàn Du Tăng Khất sĩ là một đường lối hoằng pháp độc đáo của Tổ sư Minh Đăng Quang. Mô hình đoàn du Tăng này cũng là một “bản sao” hoạt động theo mô hình của đoàn du Tăng thời Đức Phật (Hình 1).



Hình 1. Đoàn du Tăng của Tổ sư Minh Đăng Quang [5].

Hệ thống Phật giáo Khất sĩ bao gồm chư Tăng và chư Ni. Trong đó, chư Tăng bao gồm 6 giáo đoàn (giáo đoàn I, II, III, IV, V, VI) và chư Ni bao gồm 6 giáo đoàn (Ni giới thuộc giáo đoàn I, III, VI và Ni giới HPKS, riêng giáo đoàn IV được tách ra là 2 phân đoàn Ni) (Sơ đồ 1).

Sơ đồ 1. Quá trình hình thành và phát triển của các Giáo đoàn.



1.2. Quá trình hình thành và phát triển của kiến trúc Tịnh xá tại Vĩnh Long

HPKS do Tổ sư Minh Đăng Quang sáng lập với chí nguyện: “Nối truyền Thích Ca chánh pháp – Đạo Phật Khất sĩ Việt Nam”. Theo báo cáo Tổng kết Phật sự năm 2019 của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, HPKS có 4.984 vị Tăng và Ni đang tu học, tại 541 Tịnh xá. Riêng tại khu vực Vĩnh Long thống kê năm 2019 đã có 20 cơ sở HPKS phân bố trên 6 huyện, thành phố của tỉnh (Bảng1).

Tổ sư Đăng Minh Quang là người con của vùng đất Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long và xuất gia hành đạo tại quê hương vào năm 1944. Sau đó, Người ra đi và tu học hai giáo lý đại thừa và tiểu thừa của Campuchia và Việt Nam. Đến năm 1946 chiến tranh, đốt phá núi rừng làm cho người tu không chỗ ở. Tổ sư rời xứ Campuchia trở về Việt Nam và cũng vào năm này Ngài đến đầu gành mũi Nai, Hà Tiên an trú thiền định 7 ngày đêm và chính nơi đây Ngài ngộ được Chơn Lý.

Sau chuyến du hóa vào năm 1948 tại vùng Sài Gòn – Gia Định. Đức Tổ sư và đoàn du tăng hướng về miền Tây Nam Bộ và dừng chân tại Vĩnh Long. Nơi đây được sự giúp sức tận tình của Phật tử những chiếc am cốc nhỏ được tạm dựng lên để chư Tăng

trú chân hành đạo. Sau đó, Tổ sư xây dựng ngôi Tịnh xá đầu tiên tại Phường 1, đặt hiệu là Tịnh xá Pháp Vân, làm nơi dạy đạo. Được sự phát tâm hiến cúng của Phật tử, một ngôi đạo tràng mới được hình thành ở Phường 2, lấy hiệu là Trúc Viên, sau đó đổi thành tịnh xá Ngọc Thuận, đến cuối năm 1948 ngôi Tịnh xá này được giao lại cho Ni chúng tu học.

Cùng năm 1948 Tịnh xá Ngọc Viên ra đời tại Phường 2 – tỉnh Vĩnh Long được xem là ngôi Tổ đình và là cái nôi hoàng khai giáo pháp của HPKS, nơi đây là một cơ sở ổn định và phát triển liên tục. Với tâm nguyện của Tổ sư là muốn noi theo truyền thống của Phật Tăng xưa, nên vào những buổi đầu Ngài thực hành theo phương thức “*du Tăng*”, trong 3 tháng không ở một chỗ, trừ ra những vị Tăng Ni cao tuổi mới ở lại nghỉ dưỡng và quản lý ngôi Tịnh xá. Nên từ thuở ban đầu Tịnh xá chỉ xây dựng ván lá đơn sơ, với mô hình chữ nhật, tượng trưng cho “Thuyền Bát Nhã” (Hình 2). Đã trải qua 2 lần trùng tu và sửa chữa vào năm 1973 và năm 1993, Tịnh Xá Ngọc Viên đã theo mô hình bát giác do chính Tổ sư kiến tạo nên, mang một diện mạo mới cho ngôi Tổ Đình hệ phái vừa hiện đại nhưng vẫn giữ được nét trang nghiêm cổ kính của Tổ Đình xưa.

Bảng 1. Thống kê phân bố kiến trúc tịnh xá tại Vĩnh Long.

Địa phương phân bố	Tx tầng giáo đoàn I	Tx tầng giáo đoàn V	Tx ni giáo đoàn I	Tx ni giới khát sĩ	Tx ngoài giáo đoàn	Tổng
TP. Vĩnh Long	1	2	2	3	2	10
Huyện Long Hồ	1	0	1	0	0	2
Huyện Mang Thít	0	0	1	0	0	1
Huyện Vũng Liêm	0	0	0	0	1	1
Huyện Trà Ôn	0	0	1	0	0	1
Thị Xã Bình Minh	0	0	0	0	0	0
Huyện Bình Tân	0	0	0	0	2	2
Tổng	4	2	6	3	5	20



Hình 2. Mô hình Tịnh xá truyền thống “Thuyền Bát nhã”.

HPKS trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long bao gồm 4 giáo đoàn là (i) giáo đoàn I; (ii) giáo đoàn V; (iii) Ni giới giáo đoàn I; (iv) Ni giới Khất Sĩ. Tuy nhiên, có sự tồn tại những ngôi Tịnh xá của hệ phái không thuộc bất kỳ giáo đoàn nào (Sơ đồ 2)

Sơ đồ 2. Cấu trúc các Giáo đoàn trong hệ phái Khất sĩ tại Vĩnh Long



• Tịnh xá Tăng giáo đoàn I

Hiện nay, giáo đoàn I có 23 ngôi Tịnh xá có chư Tăng tu học trên cả nước. Riêng tỉnh Vĩnh Long có 4 ngôi Tịnh xá đã được xây dựng, trong đó có Tịnh xá Ngọc Viên là một trong những ngôi Tịnh xá được chính Tổ sư khởi tạo, cũng là ngôi Tổ đình của HPKS (Hình 3). Vì thế, ngôi Tịnh xá này mang nhiều đặc trưng nên được xem như đại diện cho tất cả các Tịnh xá khác trong tỉnh Vĩnh Long. Sau khi Tổ sư vắng bóng, vào năm 1958 Tịnh xá Ngọc Hưng được hình thành. Những năm gần đây, giáo đoàn I ngày càng phát triển, đã cho xây dựng và hoàn thành Tịnh xá Pháp Đăng và Tổ đình Minh Đăng Quang.



Hình 3. Tịnh xá Ngọc Hưng và Tịnh xá Ngọc Viên.

• Tịnh xá giáo đoàn V

Giáo đoàn thành lập vào năm 1960 do Trưởng lão Giác Lý. Ngài và đoàn du Tăng hành đạo từ miền Nam ra miền Trung và xây dựng Tịnh xá, cho đến nay đã có 33 ngôi Tịnh xá được hình thành trên cả nước, trong đó có 28 cơ sở hoạt động ổn định, 5 cơ sở còn lại chưa được công nhận chính thức. Tại Vĩnh Long hiện có 2 ngôi Tịnh xá của giáo đoàn V được xây dựng, điển hình đó là Tịnh xá Ngọc Tân do Trưởng lão Giác Lý sáng lập vào năm 1960 và Tịnh xá Ngọc Hòa được xây dựng vào năm 1966 do Thượng tọa Giác Ánh sáng lập (Hình 4).



Hình 4. Tịnh xá Ngọc Hòa và Tịnh xá Ngọc Tân.

• Tịnh xá Ni giới giáo đoàn I

Sau hơn 60 năm hành đạo, Ni giới giáo đoàn I đã không ngừng phát triển lớn mạnh. Từ khi sơ khai hành đạo (1957-1967) cho đến nay, đã có 11 ngôi Tịnh xá của Ni giới giáo đoàn I được xây dựng. Trong đó, tại Vĩnh Long đã hình thành 3 ngôi Tịnh xá đó là Tịnh xá Ngọc Châu, Tịnh xá Ngọc Liên, Tịnh xá Ngọc Chơn (Hình 5). Đặc trưng của loại hình kiến trúc này rất giống bên Tăng giáo đoàn I. Các Tịnh xá do chư Tôn đức Ni các đời trụ trì vẫn tiếp tục trùng tu và gìn giữ những nét đặc trưng riêng, tuy có thay đổi về kết cấu vật liệu để làm nơi thờ tự sinh hoạt mang tính lâu dài nhưng cấu trúc mô hình Tịnh xá truyền thống vẫn không hề thay đổi.



Hình 5. Tinh xá Ngọc Chơn và Tinh xá Ngọc Liên.

• **Tinh xá Ni giới Khất Sĩ**

Giáo đoàn Ni giới Khất sĩ do Ni trưởng Thích nữ Huỳnh Liên và Trưởng tử Ni của Tổ sư Minh Đăng Quang đứng ra thành lập sau khi Tổ sư vắng bóng, giáo đoàn đã đi hành đạo suốt 2 miền đó là Nam và Trung (cao nguyên). Hiện nay, qua suốt nhiều đời kế thừa giáo đoàn Ni giới hiện có 250 cơ sở, nhưng chỉ có 192 ngôi Tinh xá khắp cả nước, 58 cơ sở còn lại là Tinh thất, Chùa, niệm Phật đường và thiền viện. Tại địa bàn nghiên cứu hiện có 6 ngôi Tinh xá của Ni giới Khất sĩ đã xây dựng, đó là ngôi Tinh xá Ngọc Thuận được xây dựng vào năm 1948 do Tổ sư Minh Đăng Quang sáng lập. Ngoài ra, còn có Tinh xá Ngọc An (Hình 6), Tinh xá Ngọc Phát, Tinh xá Ngọc Thường, Tinh xá Ngọc Trà.



Hình 6. Tinh xá Ngọc An và Tinh xá Ngọc Trà.

• **Tinh xá không thuộc giáo đoàn**

Tại Vĩnh Long hiện có 5 ngôi Tinh xá không thuộc sự quản lý của giáo đoàn hệ phái mà chỉ thuộc quản lý của GHPGVN mà thuộc giáo đoàn Tu Tịnh là Tinh xá Ngọc Minh, An Huệ, Ngọc Nhẫn, Ngọc Vi (TP.Vĩnh Long), Ngọc Vi (huyện Bình Tân), Ngọc Đăng. Những ngôi Tinh xá này không được sự quản lý và hướng dẫn của giáo đoàn chính thức nên hình thức kiến trúc Tinh xá không đồng nhất gây rất nhiều khó khăn trong quá trình quản lý. Do đó, sẽ không tránh khỏi những nhầm lẫn trong các loại hình kiến trúc Phật giáo tại địa phương (Hình 7).



Hình 7. Tinh xá Ngọc An và Tinh xá An Huệ.

2. Cơ sở hình thành mô hình Tinh xá

2.1. Cơ sở hình thành

Theo nội dung quyển “Luật nghi” của Tăng già Khất sĩ đã ghi chép lại, mô hình Tinh Xá do Tổ sư Minh Đăng Quang kiến tạo nên. Để xây dựng ngôi Tinh xá, cần đáp ứng 2 yếu tố chính đó là (i) lựa chọn khu đất và (ii) thiết lập kiến trúc Tinh xá [3].

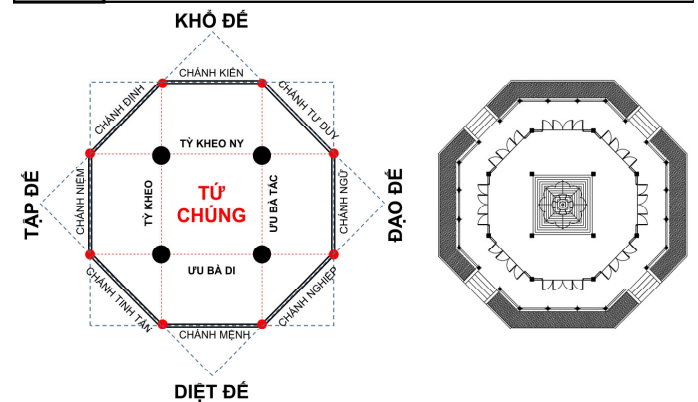
Khu đất phải rộng trên 100 m, tránh xa chợ 1000 m hoặc xa núi, xa nhà dân 100 m, là nơi yên tĩnh để thiền định. Ngoài ra,

cần tránh xa những công trình tôn giáo khác, không có thú dữ, không nên gần trục đường chính. Trong khu đất nên có hồ sen, núi đất, có ao rạch hoặc suối và cây cao bóng mát. Xây dựng hàng rào xung quanh khu đất cao 2 m làm ranh.

Kiến trúc cần có 3 hạng mục chính (nhà Tam bảo) gồm Chánh điện, Giảng đường và Trai đường. Phía trước khu đất, bên trái sẽ là nhà thiện Nam và bên phải là nhà tín Nữ. Phía sau khu đất, bên phải có cốc nghỉ cho Ni lưu trú và bên trái là cốc của Tăng. Ngoài ra, cần có nhà thờ riêng cho cư gia. Chánh điện phải vuông 8 m hình bát giác, bên trong có tháp thờ pháp của chư Phật đặt giữa trung tâm và thờ duy nhất một tượng phật Thích Ca. Tháp thờ pháp có chiều cao 3 m và bề ngang rộng vuông 1,8 m. Mái tháp gồm 13 tầng và xung quanh tháp để trống 4 cửa. Giảng đường có góc vuông 16 m, Trai đường có bề ngang 8 m và dài 16 m, nhà thờ riêng cho cư gia bề ngang 4 m và dài 8 m (Bảng 2).

Bảng 2. Mô hình thiết lập của Tổ sư Minh Đăng Quang [1].

	KIẾN TRÚC CHÁNH ĐIỆN	KIẾN TRÚC GIẢNG ĐƯỜNG	KIẾN TRÚC TRAI ĐƯỜNG	KIẾN TRÚC CƯU HUYỀN	KIẾN TRÚC THÁP PHẬT
MÔ HÌNH MẶT BẰNG					
KÍCH THƯỚC	HÌNH VUÔNG CẠNH 8M	GÓC VUÔNG 16M	NGANG 8M DÀI 16M	NGANG 4M DÀI 8M	GÓC VUÔNG 1,8M CAO 3M
HƯỚNG	MẶT TIỀN HƯỚNG TÂY, LƯNG TỰA HƯỚNG ĐÔNG	MẶT TIỀN HƯỚNG TÂY, LƯNG TỰA HƯỚNG ĐÔNG	MẶT TIỀN HƯỚNG TÂY, LƯNG TỰA HƯỚNG ĐÔNG		
VẬT LIỆU	VẬT LIỆU XÂY DỰNG KHÔNG NÊN SỬ DỤNG TƯỜNG GẠCH, NÓC NGÔI, CHỈ DÙNG CÂY, VÁN VÀ LA ĐÈ XÂY DỰNG.				

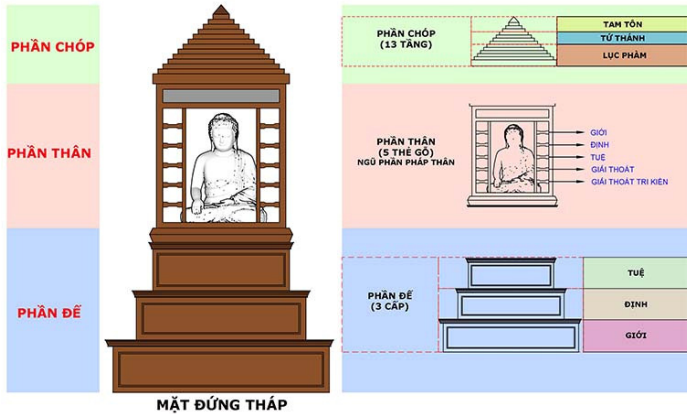


Hình 8. Triết lý Phật giáo trong Chánh điện Tinh xá [1].

Về triết lý PG trong kiến trúc Tinh xá, Chánh điện hình bát giác tượng trưng cho Bát chánh đạo [4]. Nóc dưới của Chánh điện sẽ có 8 mái, phía trên cùng phần cổ lâu hình tứ giác tượng trưng cho Tứ diệu đế. Trong Chánh điện có 4 trụ cột lớn để chống đỡ hình bát giác, biểu trưng cho Tứ chúng (Hình 8). Một trong 4 trụ không làm tròn phận sự sẽ khiến cho Tăng đoàn không bền vững, đây là 1 đặc trưng trong kiến trúc Tinh xá.

Về kiến trúc tháp Phật, ngôi bảo tháp gồm 3 cấp biểu trưng cho Giới – Định – Tuệ [4]. Mặt trên cao an vị tượng đức Phật Thích Ca, xung quanh có 5 thế gỗ biểu trưng cho “Ngũ phần Pháp

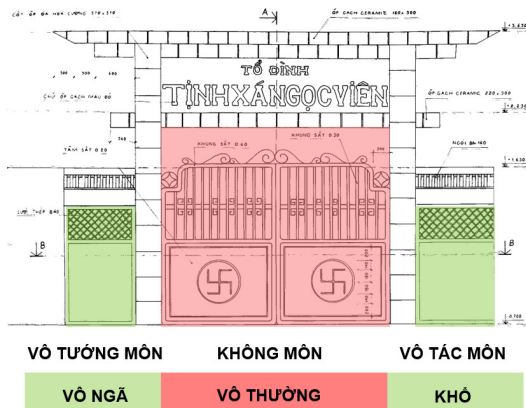
thân”. Trên cùng tháp thường làm bằng gỗ với 13 tầng tượng trưng cho 13 mức tiến hóa (Hình 9).



Hình 9. Mô hình thiết lập tháp thờ chư Phật Như Lai [1].

2.2. Triết lý số học trong kiến trúc Tịnh xá Ngọc Viên

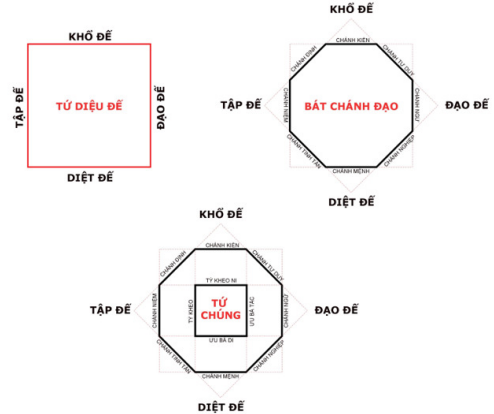
Cổng Tam quan còn gọi là Tam giải thoát môn (3 cánh cửa giải thoát). Đối với người chưa tu bước từ ngoài vào trong thì 3 cửa có ý nghĩa tượng trưng cho Vô thường – Vô ngã – Khổ. Khi hiểu đạo và thông suốt có nghĩa từ trong bước ra gọi là Tam giải thoát Môn, cửa chính giữa gọi là “không môn”, 2 cửa hai bên gọi là “vô tướng môn” và “vô tác môn”, đây là ý nghĩa của sự giải thoát trong triết lý Phật giáo. Hiểu theo ý nghĩa ba cửa chỉ là một, nếu thâm nhập một cửa thì có thể thâm nhập luôn hai cửa kia, có nghĩa thông suốt một vấn đề trong triết lý Phật giáo thì có thể thông suốt hai vấn đề còn lại (Hình 10).



Hình 10. Cổng Tam Quan trong tư tưởng triết lý Phật giáo.

Chánh điện có mặt bằng theo mô hình bát giác tượng trưng cho Bát chánh đạo đây là cách hiểu đơn thuần về mặt ý nghĩa. Bát chánh đạo là chân lý nói về con đường chân chánh có tám chi để thoát khỏi khổ đau trong cõi trần. Chân lý này được hình thành từ giáo lý cơ bản đầu tiên là Tứ Diệu Đế, do đó phải hiểu được Tứ Diệu Đế mới hiểu được tám con đường diệt khổ. Cũng giống như việc thiết lập mô hình Chánh điện, đầu tiên phải vẽ hình vuông cơ bản trước rồi vẽ tiếp hình vuông thứ 2 tương tự xoay 45° mới tạo ra hình bát giác đều. Bên trong Chánh điện có 4 cột cái lớn nâng đỡ tầng mái 1 chóp hình tứ giác với ý nghĩa Tăng, Ni, thiện Nam, tín Nữ gọi chung là Tứ chúng đều chung tay nâng đỡ và thực hành giáo lý cơ bản đầu tiên là Tứ Diệu Đế, tầng

mái 2 gồm 8 mái dốc cho thấy sự luân chuyển chân lý Bát chánh đạo xoay xung quanh giáo lý đầu tiên (Hình 11).



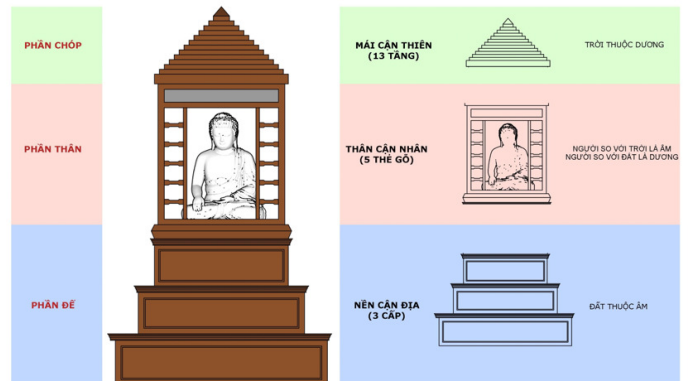
Hình 11. Tư tưởng triết lý Phật giáo trong mặt bằng Chánh điện Tịnh xá.

Tháp thờ Phật được chia làm 3 phần đó là (i) đế tháp; (ii) thân tháp; (iii) chóp tháp.

(i) Đế tháp: gồm 3 cấp biểu tượng cho ý nghĩa Tam vô lậu học (Giới – Định – Huệ) đây là nhân tố chính yếu trong HPKS.

(ii) Thân tháp: có chiều cao 2,3 m và rộng vuông 1,8 m, xung quanh tháp trồng 4 cửa, lấy 5 thể gỗ làm trang trí xung quanh biểu tượng cho ý nghĩa “Ngũ phần Pháp thân” đây là 5 phần công đức của Như Lai hợp thành pháp thân.

(iii) Chóp tháp: có chiều cao 0,7 m, dạng hình chóp có đáy là hình vuông 1,8 m, phần chóp có 13 tầng tượng trưng cho 13 bậc thang tiến hóa Lục Phạm – tứ Thánh – tam Tôn (Hình 12).



Hình 12. Quan niệm Tam tài trong hình thức Tháp Phật [1].

3. Đặc điểm kiến trúc của Tịnh xá Ngọc Viên

3.1. Quy hoạch chung và bố cục tổng thể

4. Kết luận

Trải qua nhiều giai đoạn trong lịch sử, Tịnh xá Ngọc Viên được hình thành và phát triển cho đến ngày nay. Với lối kiến trúc đặc thù hình bát giác của Chánh điện, kiến trúc Tịnh xá tuy có sự biến chuyển không gian, nhưng không làm thay đổi về mặt hình thức công trình. Bên cạnh đó, ngôi Tịnh xá này còn mang giá trị trong việc xác định mặt bằng và xây dựng tỷ lệ mặt đứng bằng tính chất hình học. Hình thức trang trí đơn giản thể hiện phẩm hạnh sống giản dị của người Khất sĩ. Ngoài ra, hạng mục chức năng trong công trình phát triển phù hợp theo từng giai đoạn lịch sử thích

nghi với cộng đồng xã hội. Sự tinh túy khi lồng ghép những giá trị tưởng triết lý của đạo Phật vào công trình là sự gửi gắm của phương Pháp hành đạo Khất sĩ vào tư tưởng nhận thức của người dân Nam Bộ nói chung và Vĩnh Long nói riêng.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Tiến Đạt (2018), *Giá trị kiến trúc tịnh xá tại Vĩnh Long*, Trường Đại Học Kiến Trúc TP.HCM, Luận văn thạc sĩ, TP.HCM.
- [2] Huỳnh Thị Kim Loan và Lê Thị Hồng Na (2016), "*Kiến trúc Phật giáo tỉnh Vĩnh Long*", Tạp chí Xây dựng, trang 74-77, số 10/2016.
- [3] Thượng Tọa Giác Toàn (2015), *100 ngôi Tịnh xá của hệ phái Khất Sĩ*, NXB Tổng Hợp, TP.HCM.
- [4] Giáo hội PGVN – HPKS (1998), "*Chơn Lý – Luật nghi Khất Sĩ*", NXB TP.HCM.